

Số: 298 /QĐ-BTNMT

BẢN SAO

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam giai đoạn 2014 - 2015, định hướng đến năm 2020

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011 - 2015”;

Căn cứ Công văn số 88/VPCP-ĐMDN ngày 07 tháng 01 năm 2014 của Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh Phương án sắp xếp Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam;

Xét đề nghị của Hội đồng thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam giai đoạn 2014 - 2015, định hướng đến năm 2020 với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG

- Bảo đảm Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam (gọi tắt là Tổng công ty) có cơ cấu hợp lý, tập trung vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là điều tra, khảo sát, thu thập, xử lý các thông tin và xây dựng dữ liệu tài nguyên và môi trường.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả sản xuất kinh doanh và sức cạnh tranh của Tổng công ty; nâng cao tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu; xây dựng Tổng công ty có mô hình quản lý hiệu quả, cơ cấu lao động phù hợp, công nghệ hiện đại, là đơn vị hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

II. NỘI DUNG TÁI CƠ CẤU

1. Ngành, nghề kinh doanh:

a) Ngành nghề kinh doanh chính:

Điều tra, khảo sát, thu thập, xử lý các thông tin và xây dựng dữ liệu tài nguyên và môi trường, bao gồm:

- Bay chụp ảnh hàng không, bay chụp quét Lidar; xây dựng lưới không ché mặt phẳng, độ cao, lưới trọng lực các cấp; đo vẽ các loại bản đồ; xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin địa lý GIS.

- Đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; quy hoạch sử dụng đất, định giá đất.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về môi trường; xử lý nước thải, chất thải rắn, xử lý ô nhiễm môi trường; đánh giá tác động môi trường.

- Điều tra cơ bản về địa chất khoáng sản; thăm dò, quy hoạch khai thác sử dụng khoáng sản.

- Điều tra đánh giá, quy hoạch tài nguyên nước.

- Điều tra, thu thập và xử lý các dữ liệu liên quan đến lĩnh vực biển và hải đảo, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

b) Ngành nghề kinh doanh liên quan đến ngành nghề kinh doanh chính:

- Các dịch vụ về cung cấp máy móc, thiết bị, chuyển giao công nghệ tài nguyên và môi trường.

- Khai thác, chế biến khoáng sản.

2. Vốn điều lệ của Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam: Do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định sau khi có ý kiến thỏa thuận của Bộ Tài chính.

3. Sắp xếp các đơn vị thành viên hiện có của Tổng công ty giai đoạn 2014 - 2015:

- a) Tách Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam từ công ty con của Tổng công ty thành doanh nghiệp nhà nước độc lập trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- b) Điều chuyển Xí nghiệp Trắc địa Bản đồ 103 và Xí nghiệp Trắc địa Bản đồ 203 thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam về trực thuộc Tổng công ty.

- c) Điều chuyển các đơn vị trực thuộc Công ty mẹ - Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam về các Công ty con:

- Chuyển Trung tâm Tư vấn công nghệ tài nguyên môi trường về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng và Chuyển giao công nghệ môi trường.

- Chuyển Xí nghiệp Tài nguyên Môi trường 2, Trung tâm Kiểm định và Kiểm tra chất lượng sản phẩm về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đèo đặc và Khoáng sản.

- Chuyển Xí nghiệp Tài nguyên Môi trường 4 về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên - Môi trường Biển.

- Chuyển Xí nghiệp Tài nguyên Môi trường 6 về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Địa chính, Tư vấn và Dịch vụ đát đai.

4. Tái cơ cấu tài chính:

a) Thoái vốn nhà nước của Công ty mẹ - Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam tại các doanh nghiệp:

- Thoái quyền góp vốn ra khỏi Công ty Cổ phần Titan Bắc Bình;

- Thoái phần vốn đã góp và quyền góp phần vốn còn lại ra khỏi Công ty Cổ phần đầu tư và khai thác khoáng sản Yên Phú.

- Thoái quyền góp vốn, giữ lại 17% phần vốn đã góp tại Công ty Cổ phần đầu tư tài nguyên - môi trường Việt Nam.

b) Chuyển giao phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần thiết bị Khí tượng Thủy văn và Môi trường Việt Nam từ Tổng công ty về Bộ Tài nguyên và Môi trường.

c) Xử lý tồn tại tài chính: Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xử lý từng nội dung cụ thể phù hợp với pháp luật hiện hành.

5. Cổ phần hóa doanh nghiệp:

a) Duy trì doanh nghiệp 100% vốn nhà nước:

- Công ty mẹ - Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam.

b) Thực hiện cổ phần hóa:

- Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam giữ trên 65% vốn điều lệ:

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đo đạc và Khoáng sản.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Địa chính, Tư vấn và Dịch vụ đát đai.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên - Môi trường Biển.

+ Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam giữ trên 50% vốn điều lệ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng và Chuyển giao công nghệ môi trường.

6. Hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp:

a) Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ.

b) Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý, điều hành theo hướng tinh gọn, chuyên môn hóa.

- c) Hoàn thiện quy chế về công tác cán bộ, đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực.
- d) Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ.
- đ) Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và thực hiện các giải pháp tăng năng suất lao động, giảm chi phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- e) Tăng cường trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn của Tổng công ty đối với người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các công ty con.
- g) Kiện toàn các tổ chức Đảng, đoàn thể trong Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Kế hoạch có nhiệm vụ:

- a) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và giám sát việc thực hiện Quyết định này; định kỳ hàng quý báo cáo Bộ trưởng và các cơ quan liên quan; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kịp thời đề xuất xử lý những vướng mắc phát sinh.
- b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thẩm định để trình Bộ trưởng phê duyệt Chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.
- c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thẩm định để trình Bộ trưởng phê duyệt Đề án tái cơ cấu Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam.

2. Vụ Tài chính có nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ tài chính trong quá trình thực hiện các nội dung tại Khoản 3, 4, 5 Phần II Điều này.

3. Vụ Tổ chức cán bộ có nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc doanh nghiệp thực hiện các nội dung tại Khoản 6 Phần II Điều này.

4. Hội đồng thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam có nhiệm vụ:

- a) Xây dựng Chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 trình Bộ trưởng xem xét, phê duyệt.
- b) Phê duyệt phương án tổ chức lại sản xuất kinh doanh, phương án tái cơ cấu các doanh nghiệp thành viên phù hợp với nội dung Đề án này.
- c) Triển khai thực hiện sắp xếp các đơn vị thành viên theo các nội dung nêu tại Khoản 3 Phần II Điều này.
- d) Hoàn thành việc thoái vốn tại các doanh nghiệp, xử lý các tồn tại về tài chính, chỉ đạo thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp thành viên tại Khoản 4, 5 Phần II Điều này.

đ) Tập trung hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp theo các nội dung nêu tại Khoản 6 Phần II Điều này.

e) Định kỳ hàng quý báo cáo Bộ kết quả thực hiện Đề án này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo kịp thời để được xem xét điều chỉnh, bổ sung.

5. Chủ tịch Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam có nhiệm vụ xây dựng Đề án tái cơ cấu Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam, trình Bộ phê duyệt trong quý II năm 2014.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Tổ chức cán bộ; Hội đồng thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam và Chủ tịch Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, KH&ĐT, LĐ-TB&XH, NV;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các thành viên Ban đổi mới và Phát triển doanh nghiệp của Bộ;
- Lưu: VT, KH.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Minh Quang

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 430 - Quyết định 01 SCT/B

Ngày: 15-01-2018



K/T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thành Yến